

Số: 187 /CD-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2025



CÔNG ĐIỆN

Về kiểm soát chặt chẽ, tập trung cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ *điện:*

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đồng kính gửi: Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để lãnh đạo, chỉ đạo.

Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư kinh doanh để tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ¹, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của 14 bộ, cơ quan ngang bộ²; theo đó, dự kiến cắt giảm, đơn giản hóa 2.051/4.888 TTHC³, đạt tỷ lệ 42%, cắt giảm 2.263/6.974 điều kiện kinh doanh⁴, đạt tỷ lệ 32%; dự kiến sửa đổi, bổ sung 466 văn bản quy phạm pháp luật⁵.

Đối với địa phương, hiện có 25/34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến với TTHC liên quan đến doanh nghiệp

¹ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

² Các bộ: Công an, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Quốc phòng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Y tế; và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

³ Trong đó, cắt giảm 348 TTHC, đơn giản hóa 1.703 TTHC.

⁴ Trong đó đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm 222 điều kiện kinh doanh.

⁵ Gồm: 53 luật, 220 Nghị định, 18 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 171 Thông tư, 02 Thông tư liên tịch.

trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tỷ lệ trên 90%, trong đó có 04 địa phương đã đạt 100%⁶; 34/34 địa phương đã công bố danh mục TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn.

Tuy nhiên, theo báo cáo của các bộ, địa phương và tổng hợp dữ liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hiện có tổng số 668 TTHC đặc thù của địa phương, trong đó có một số địa phương có số lượng TTHC đặc thù tăng lên⁷; tỷ lệ TTHC liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến của các bộ nhìn chung còn thấp⁸ so với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025⁹, trong đó 08 bộ đạt tỷ lệ dưới 50%; 03 địa phương có tỷ lệ tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với TTHC liên quan đến doanh nghiệp mới đạt dưới 70%¹⁰; danh mục TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính của các tỉnh hầu hết mới đạt tỷ lệ khoảng từ 50% đến 95% TTHC đang được cung cấp¹¹, trong đó có địa phương mới đạt dưới 10%¹². Bên cạnh đó, cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục phản ánh vẫn còn một số quy định TTHC rườm rà, điều kiện kinh doanh không cần thiết, kéo dài thời gian gia nhập thị trường¹³....

1. Đề cắt giảm tối đa các điều kiện kinh doanh và TTHC, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các công việc sau:

(1) Kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động TTHC, rà soát, đánh giá điều kiện kinh doanh tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động đối với quy định TTHC, điều kiện kinh doanh, nhất là các TTHC, điều kiện kinh doanh tác động đến kinh tế tư nhân, liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh;

⁶ Gồm: An Giang, Bắc Ninh, Cà Mau, Ninh Bình.

⁷ Bắc Ninh tăng 06 TTHC (bãi bỏ 36, ban hành mới 42), thành phố Huế tăng 05 TTHC (bãi bỏ 4, ban hành mới 9).

⁸ Tỷ lệ TTHC liên quan đến doanh nghiệp đã được các bộ, cơ quan ngang bộ cung cấp trực tuyến cụ thể như sau: Bộ Công an: 48/181, Bộ Công Thương: 55/146, Bộ Giáo dục và Đào tạo: 10/11, Bộ Khoa học và Công nghệ: 244/263, Bộ Ngoại giao: 2/7, Bộ Nông nghiệp và Môi trường: 149/199, Bộ Nội vụ: 5/23, Bộ Tài chính: 208/433, Bộ Tư pháp: 12/19, Bộ Quốc phòng: 47/86, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 55/70, Bộ Xây dựng: 121/206, Bộ Y tế: 32/103; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 22/140.

⁹ 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả trong năm 2025.

¹⁰ Lai Châu: 175/1.146, Quảng Trị: 732/1.158, TP. Hồ Chí Minh: 808/1.237.

¹¹ Mục tiêu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ là 100% trong năm 2025.

¹² Hà Tĩnh.

¹³ Theo Báo cáo Rào cản trong thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư và phản ánh nhanh hiện trạng thực thi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ, kèm theo Văn bản số 26/Ban IV ngày 24 tháng 9 năm 2025.

nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý TTHC, điều kiện kinh doanh.

(2) Chỉ đạo Văn phòng Bộ, Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Văn phòng Ủy ban nhân dân, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tập trung nâng cao chất lượng việc cho ý kiến, thẩm định đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành.

(3) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thực thi nghiêm túc, chất lượng, đúng thời hạn các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh đã được phê duyệt; đồng thời, chủ động cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong năm 2025 bảo đảm cắt giảm tối đa điều kiện kinh doanh, giảm tiền kiểm, tăng hậu kiểm, cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện TTHC, ít nhất 30% chi phí tuân thủ TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

(4) Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức và doanh nghiệp, nhân dân biết, thực hiện và theo dõi, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

(5) Theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện TTHC sau khi ban hành; kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp, làm cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

b) Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

Bộ trưởng Bộ Tư pháp tập trung nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC tại các đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tổ chức thẩm tra, có ý kiến độc lập về quy định TTHC tại các đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành, địa phương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm chỉ ban hành mới và duy trì TTHC thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý, với chi phí tuân thủ thấp nhất.

c) Bộ trưởng Bộ Tài chính

Khẩn trương nghiên cứu, cải cách thủ tục cấp phép theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và triển khai trực tuyến, rút ngắn thời gian gia nhập thị trường; nói lỏng rào cản về danh mục hạn chế đầu tư; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp gặp phải do quy định TTHC và thực hiện từ phía các cơ quan nhà nước, nhất là các TTHC liên quan đến đầu tư, gia nhập thị trường...; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền, hoàn thành trong tháng 12 năm 2025.

2. Đề thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo rà soát, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả, minh bạch, giảm tối đa giấy tờ, hoàn thành trong năm 2025.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ

(1) Tập trung hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đưa vào vận hành, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia (như đất đai, hộ tịch, xây dựng...) đáp ứng yêu cầu dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối, chia sẻ dữ liệu đầy đủ theo thời gian thực với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình dựa trên dữ liệu.

(2) Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo đúng mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, nhất là các TTHC cho doanh nghiệp và TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

(1) Công khai kịp thời, đầy đủ danh mục và tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, giúp người dân thuận lợi lựa chọn nộp hồ sơ TTHC phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc. Tổ chức thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, thông suốt, tránh xảy ra ách tắc cục bộ, hoàn thành mục tiêu 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trong năm 2025.

(2) Hoàn thành việc chuyển dịch dữ liệu từ các Hệ thống thông tin của các tỉnh trước sáp nhập sang Hệ thống thông tin hợp nhất, dùng chung sau sáp nhập để phục vụ việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, bố trí đủ kinh phí, nhân lực, bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị và hạ tầng mạng tại cấp xã phù hợp với quy mô, số lượng giao dịch thực tế, trong đó trước mắt các xã có số lượng giao dịch trung bình dưới 20 hồ sơ/ngày không bắt buộc phải trang bị máy lấy số, màn hình hiển thị, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, tạo tiền đề để vận hành đồng bộ, hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công, hoàn thành trước ngày 15 tháng 10 năm 2025.

3. Văn phòng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Công điện này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền.

Đây là nhiệm vụ rất quan trọng, cấp bách, cần khẩn trương tập trung hoàn thành. Thủ tướng Chính phủ đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dành thời gian quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hoàn thành các nhiệm vụ nêu trên, bảo đảm công tác cải cách TTHC và việc giải quyết các công việc, TTHC, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp thông suốt, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các PTTgCP;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT. (2) NTTL

AA



THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính